

Số: 96/2025/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1994; Địa chỉ: thôn Y, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Cẩm L, sinh năm 1993; Địa chỉ: số C, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Bá T và chị Lê Thị Cẩm L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Bá T và chị Lê Thị Cẩm L tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh T và chị L thống nhất giao con chung tên Nguyễn Phương T1, sinh ngày 10/8/2020 hiện đang sống với chị L cho chị L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia

đình không được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Bá T tự nguyện cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Phương T1, sinh ngày 10/8/2020 mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi tự lao động nuôi sống bản thân được. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2025.

2.3. Về chia tài sản chung: Anh T và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, nên anh T và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Bá T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ và tiền án phí dân sự (cấp dưỡng) là 150.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007487 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CCTHADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã S, huyện N,
tỉnh Thanh Hoá (biết);
(Giấy CNKH số 22 ngày 21/11/2019)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Nhựt Minh

